

Số: 77/2025/QĐST-HNGĐ

TP. Yên Bái, ngày 06 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nông Thị Minh X, sinh năm: 1994

- Bị đơn: Anh Đồng Minh N, sinh năm: 1993

Cùng địa chỉ: Tổ D, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị Minh X và anh Đồng Minh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con:

Chị Nông Thị Minh X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đồng Thúy H, sinh ngày 08/10/2018, anh Đồng Minh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đồng Trung H1, sinh ngày 13/02/2016 cho

đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị X, anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Chị Nông Thị Minh X phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số tiền AA/2024/0001661 ngày 03 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Chị X được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp. Anh N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái;
- Chi cục THADS TP. Yên Bái;
- UBND p. Yên Thịnh, TP. Yên Bái;
- Các đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Văn